|  |  |
| --- | --- |
| **NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC****VIỆT NAM**Số: 101/BC-NHNN | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2020* |

**BÁO CÁO**

**Báo cáo các giải pháp về tiền tệ, tín dụng ngân hàng**

**chuẩn bị cho Hội nghị trực tuyến của Chính phủ với các địa phương ngày 10/4/2020**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Công văn số 2683/VPCP-KTTH ngày 07/4/2020 của Văn phòng Chính phủ về Hội nghị trực tuyến của Chính phủ với các địa phương về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh; thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công; hỗ trợ người lao động, bảo đảm an sinh xã hội; bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh tác động của dịch Covid – 19, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xin báo cáo Thủ tướng Chính phủ như sau:

**I. Đánh giá tác động của dịch Covid 19**

**1. Đối với kinh tế, tài chính toàn cầu**

*Trước những diễn biến ngày càng phức tạp của dịch bệnh COVID-19, sản xuất tại nhiều nước đình trệ mạnh hơn cả giai đoạn khủng hoảng tài chính toàn cầu, các tổ chức quốc tế tiếp tục điều chỉnh hạ dự báo tăng trưởng toàn cầu năm 2020, trong đó* IMF (3/2020) dự báo kinh tế toàn cầu năm 2020 suy thoái mạnh hơn giai đoạn khủng hoảng tài chính toàn cầu (KHTC), có khả năng phục hồi vào năm 2021; GDP các nước chủ chốt như Mỹ, khu vực đồng EUR, Nhật Bản đều giảm sâu. Một số dự báo kinh tế Trung Quốc bi quan hơn ước tính ban đầu, năm 2020 tăng trưởng có thể xuống đến khoảng 2% (dự báo trước đó là 5-6%).[[1]](#footnote-1)

*Các thị trường quốc tế biến động mạnh*khi dịch bệnh tăng nhanh ngoài Trung Quốc (từ sau 20/02/2020), lo ngại khủng hoảng kinh tế bao trùm, giá dầu và chứng khoán thế giới giảm mạnh, nhà đầu tư bán tháo (từ 20/2-07/4, giá dầu WTI giảm 49,88%, chỉ số Dow Jones giảm 22,32%), nhu cầu tiền mặt USD tăng trên các thị trường khiến chỉ số USD tăng mạnh (ngày 7/4 ở mức 100,55, tăng 4,36% so với cuối năm 2019); giá vàng có thời điểm lên kỷ lục 1.700 USD/oz và biến động thất thường.

*Làn sóng nới lỏng tiền tệ, kích thích kinh tế lan rộng toàn cầu với quy mô và cường độ lớn hơn giai đoạn KHTC*, G20 cam kết phối hợp hành động. Các biện pháp tiền tệ bao gồm cắt giảm lãi suất mạnh tay (trong đó, Mỹ cắt giảm 1,5 điểm% lãi suất chỉ trong 2 phiên họp bất thường 3/3 và 15/3 xuống 0-0,25%), hỗ trợ thanh khoản khẩn cấp, tăng quy mô nới lỏng định lượng (QE), tái cấp vốn lãi suất thấp và có thời hạn để hỗ trợ NHTM cho vay DNVVN. Hàng loạt các gói hỗ trợ tài khóa khổng lồ cũng song song thực hiện, quy mô từ 0,2% GDP lên đến 20% GDP để hỗ trợ chi phí y tế, sức khỏe, phòng dịch; đảm bảo nhu cầu sống cơ bản của người dân; miễn, giảm, giãn các nghĩa vụ thu NSNN cho DN; tăng đầu tư cơ sở hạ tầng; bảo lãnh các khoản vay của doanh nghiệp.

**2. Đối với trong nước**

***2.1. Tác động của dịch bệnh đến tăng trưởng kinh tế và lạm phát***

***- Kinh tế vĩ mô quý I/2020:*** Tăng trưởng kinh tế quý 1/2020 thấp nhất trong 2 thập kỷ, đạt 3,82% trong bối cảnh người dân các nước hạn chế đi lại, chi tiêu; giao thông gián đoạn; các chính phủ thực hiện các biện pháp phong tỏa, giới nghiêm. Dịch vụ, sản xuất đều bị tác động mạnh. Lạm phát tháng 03/2020 có mức giảm theo tháng kỷ lục trong 2 thập kỷ, ở mức -0,72% m/m và là tháng giảm thứ 2 liên tiếp sau Tết nguyên đán cho thấy tác động tiêu cực của dịch bệnh; so với cùng kỳ tăng 4,87% và bình quân 3 tháng đầu năm là 5,56%, dù cao hơn mục tiêu 4% nhưng liên tục trong xu hướng giảm mạnh từ đầu năm. Dự kiến quý II/2020 mới là đáy tăng trưởng trong bối cảnh tình hình dịch bệnh ngày càng phức tạp ở trong và ngoài nước.

***- Dự báo năm 2020:***

+ Về tăng trưởng kinh tế: Bộ Kế hoạch & Đầu tư dự báo: (i) Kịch bản 1: Dịch đạt mức đỉnh vào quý II/2020, tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2020 khoảng 5,56%. (ii) Kịch bản 2: Dịch đạt mức đỉnh vào quý III/2020, tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2020 khoảng 5,39%. WB (4/2020) dự báo 4,9%; ADB (4/2020) dự báo 4,8%; IMF (19/3/2020) dự báo 3,6% và ngày 31/3/2020 tiếp tục điều chỉnh giảm xuống 2,7%.

+ Về lạm phát: tháng 02/2020, Bộ Kế hoạch & Đầu tư dự báo lạm phát từ 3,96-4,86%. Theo NHNN, lạm phát năm 2020 có thể về mức 4% nếu tình hình dịch bệnh phức tạp kéo dài, khiến giá dầu duy trì ở mức thấp như hiện nay và cầu của nền kinh tế tiếp tục bị ảnh hưởng tiêu cực thời gian tới. WB (4/2020) dự báo 3,5%; ADB (4/2020) dự báo 3,3%. Tuy nhiên, vẫn cần các giải pháp bình ổn giá lương thực, thực phẩm, giá Nhà nước quản lý trong bối cảnh dịch bệnh, phù hợp với chủ trương tháo gỡ khó khăn đời sống cho nhân dân, hạn chế áp lực lên lạm phát.

**3. Ảnh hưởng của dịch bệnh đối với hoạt động tín dụng ngân hàng**

***3.1. Về cầu tín dụng:***

- Tín dụng tăng thấp hơn so với cùng kỳ các năm trước: Đến ngày 31/3/2020, dư nợ tín dụng đạt 8.301.988 tỷ đồng, tăng 1,3% so với cuối năm 2019 (cùng kỳ năm 2019 tăng 3,19%), nhịp độ tăng từng tháng có xu hướng cải thiện (tháng 1 tăng 0,1%, tháng 2 tăng 0,07% và tháng 3 tăng 1,1%)[[2]](#footnote-2).

- Mặc dù các TCTD đã đưa ra nhiều chương trình cho vay lãi suất ưu đãi (giảm 2%-2,5%) có qui mô lớn nhưng nhu cầu vay vốn để mở rộng sản xuất kinh doanh và tiêu dùng của khách hàng có xu hướng giảm dẫn tới việc rút vốn của khách hàng còn hạn chế.

***3.2. Dư nợ tín dụng dự kiến bị ảnh hưởng:***

Theo đánh giá sơ bộ, đến nay dư nợ dự kiến bị ảnh hưởng khoảng 2 triệu tỷ đồng, chiếm khoảng 23% dư nợ toàn hệ thống, tiềm ẩn rủi ro đối với hoạt động ngân hàng. Trong đó, dư nợ của một số ngành kinh tế bị ảnh hưởng như:

- Nông, lâm nghiệp và thủy sản: dư nợ bị ảnh hưởng khoảng 157.000 tỷ đồng, chiếm 1,9% dư nợ nền kinh tế; tập trung chủ yếu vào các dư nợ đối với các ngành hàng rau quả, thủy sản, cao su, cà phê, chè, hạt tiêu;

- Khai khoáng: dư nợ bị ảnh hưởng khoảng 45.000 tỷ đồng, chiếm 0,5% dư nợ nền kinh tế; tập trung chủ yếu vào dư nợ đối với khai thác than, dầu thô, quặng kim loại...;

- Công nghiệp chế biến-chế tạo: dư nợ bị ảnh hưởng khoảng 520.000 tỷ đồng, chiếm 6,3% tổng dư nợ; trong đó, dư nợ bị ảnh hưởng của ngành chế biến thực phẩm, đồ uống khoảng 193.000 tỷ đồng, dệt may khoảng 137.000 tỷ đồng, xi măng khoảng 104.000 tỷ đồng, chế biến gỗ khoảng 86.000 tỷ đồng;

- Các dự án BOT, BT giao thông: dư nợ tín dụng bị ảnh hưởng khoảng 110.000 tỷ đồng, chiếm 1,35% tổng dư nợ;

- Kinh doanh khoáng sản, nhiên liệu, nguyên vật liệu xây dựng, kinh doanh ô tô và phụ tùng: dư nợ tín dụng bị ảnh hưởng khoảng 548.000 tỷ đồng, chiếm 6,6% tổng dư nợ;

- Vận tải: dư nợ tín dụng bị ảnh hưởng khoảng 139.000 tỷ đồng, chiếm 1,68% tổng dư nợ;

- Dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch: dư nợ tín dụng bị ảnh hưởng khoảng 169.000 tỷ đồng, chiếm 2% tổng dư nợ;

- Hoạt động kinh doanh bất động sản: dư nợ tín dụng bị ảnh hưởng khoảng 145.000 tỷ đồng, chiếm 1,75% tổng dư nợ;

- Giáo dục và đào tạo: dư nợ tín dụng bị ảnh hưởng khoảng 30.000 tỷ đồng, chiếm 0,36% tổng dư nợ;

- Hoạt động dịch vụ khác (sửa chữa các thiết bị, đồ dùng gia dụng, dịch vụ phục vụ tăng cường sức khỏe, giặt là, cắt tóc, hiếu hỉ...): dư nợ tín dụng bị ảnh hưởng khoảng 260.000 tỷ đồng, chiếm 3,1% tổng dư nợ.

***3.3. Tiềm ẩn nợ xấu tăng:***

Theo ước tính của NHNN, với 02 kịch bản tăng trưởng kinh tế như Bộ Kế hoạch và Đầu tư đưa ra, trường hợp dịch được kiểm soát trong quý I, tỷ lệ nợ xấu (nội bảng, đã bán cho VAMC và nợ đã thực hiện các biện pháp phân loại nợ) sẽ ở mức 2,9-3,2% đến cuối quý II và từ 2,6-3,0% đến cuối năm 2020; trường hợp dịch diễn biến phức tạp hơn và được kiểm soát trong quý II, tỷ lệ này sẽ ở mức gần 4% vào cuối quý II và 3,7% cuối năm 2020 và còn có thể cao hơn, dẫn tới ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu của các TCTD và khả năng phục hồi của các TCTD yếu kém.

**II. Các giải pháp ngành ngân hàng đã triển khai nhằm tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch**

**1. Các giải pháp đã triển khai**

***1.1.***NHNN đã chủ động các giải pháp điều hành thị trường tiền tệ nên thanh khoản hệ thống ngân hàng ổn định, duy trì mặt bằng lãi suất liên ngân hàng ở mức phù hợp, vốn khả dụng của các TCTD đảm bảo và có dư thừa; đến nay hệ thống ngân hàng hoạt động ổn định, không có biến động bất thường.

***1.2. Chủ động, linh hoạt trong các giải pháp điều hành tín dụng:***

- Ngay khi xảy ra dịch bệnh, NHNN đã chủ động ban hành các văn bản[[3]](#footnote-3) và tổ chức làm việc trực tiếp với các TCTD để yêu cầu rà soát, đánh giá mức độ ảnh hưởng của dịch đối với khách hàng, xây dựng các chương trình, kịch bản hành động của ngân hàng để tháo gỡ khó khăn cho khách hàng.

- Khẩn trương ban hành Thông tư 01/2020/TT-NHNN ngày 12/3/2020 hướng dẫn các TCTD cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi vay, giữ nguyên nhóm nợ, hỗ trợ cho tất cả các khách hàng vay vốn bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

- Ngày 31/3/2020, NHNN ban hành Chỉ thị 02/CT-NHNN về yêu cầu Chủ tịch HĐQT/HĐTV/TGĐ các TCTD nghiêm túc triển khai các giải pháp cấp bách của ngành ngân hàng để tăng cường phòng, chống và khắc phục khó khăn do tác động của dịch bệnh, trong đó đẩy mạnh cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, trước mắt không chia cổ tức bằng tiền mặt để tập trung nguồn lực giảm mạnh lãi suất cho vay, điều chỉnh kế hoạch kinh doanh, chỉ tiêu lợi nhuận phù hợp để dành nguồn lực hỗ trợ, chia sẻ khó khăn với khách hàng...

***1.3. Điều hành giảm lãi suất:***

Từ ngày 17/3/2020, NHNN giảm đồng bộ các mức lãi suất để hỗ trợ sản xuất kinh doanh, cụ thể:

- Giảm 0,5%/năm trần lãi suất cho vay các lĩnh vực ưu tiên (nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, doanh nghiệp nhỏ và vừa, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao) từ mức 6,0%/năm xuống mức 5,5%/năm.

- Giảm 0,5-1%/năm các mức lãi suất điều hành[[4]](#footnote-4), tăng 0,2%/năm lãi suất tiền gửi dự trữ bắt buộc[[5]](#footnote-5) để phát tín hiệu mạnh mẽ định hướng điều hành giảm lãi suất của NHNN, sẵn sàng hỗ trợ thanh khoản cho TCTD trong trường hợp tiếp cận vốn từ NHNN[[6]](#footnote-6) và hỗ trợ các TCTD có điều kiện giảm lãi suất cho vay nền kinh tế.

Đồng thời, tại cuộc họp với các NHTM[[7]](#footnote-7) ngày 31/3/2020, thực hiện chỉ đạo của NHNN, các NHTM đã đồng thuận tiếp tục giảm lãi suất cho vay khoảng 2% so với thời điểm trước dịch.

***1.4. Điều hành tỷ giá:***

NHNN điều hành tỷ giá phù hợp với tình hình vĩ mô, lạm phát, diễn biến thị trường và mục tiêu CSTT, cụ thể như sau: **(i)** Tiếp tục công bố tỷ giá trung tâm hàng ngày tham chiếu diễn biến thị trường, các cân đối kinh tế vĩ mô, tiền tệ và mục tiêu CSTT; **(ii)** Phối hợp đồng bộ các giải pháp, công cụ khác (điều tiết thanh khoản, lãi suất VND…) nhằm ổn định tỷ giá và thị trường; **(iii)** Truyền thông chủ động, đa phương tiện để ổn định tỷ giá; **(iv)** Điều chỉnh giảm tỷ giá bán can thiệp và sẵn sàng sàng bán ngoại tệ can thiệp để bình ổn thị trường, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô.

***1.5. Miễn, giảm phí nhằm thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt:***

Công ty cổ phần thanh toán quốc gia Việt Nam (NAPAS), Trung tâm thông tin tín dụng quốc gia Việt Nam đã miễn, giảm phí chuyển mạch[[8]](#footnote-8), giảm mức thu dịch vụ thông tin tín dụng[[9]](#footnote-9) trên quy mô lớn giúp giảm chi phí giao dịch cho khách hàng và thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt.

 ***1.6. Chỉ đạo toàn ngành nâng cao ý thức phòng, chống dịch bệnh:***

NHNN yêu cầu[[10]](#footnote-10) thủ trưởng các đơn vị trong Ngành tổ chức triển khai ngay các giải pháp cấp bách nhằm phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong hệ thống ngân hàng (khử trùng, sát khuẩn, vệ sinh các khu vực giao dịch tiền mặt, kho quỹ, máyATM, vệ sinh khử trùng tiền mặt)…; tăng cường khuyến khích sử dụng dịch vụ TTKDTM, hoạt động online, hạn chế giao dịch trực tiếp; chủ động xây dựng phương án, đảm bảo các hoạt động liên tục ngay cả khi dịch bệnh phức tạp (đặc biệt là hệ thống thanh toán, công nghệ thông tin…).

**2. Kết quả thực hiện**

*2.1. Về hỗ trợ tín dụng:*

- Đến nay, các TCTD đã bước đầu cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ cho trên 52.000 khách hàng (trong đó NHCSXH 40.000 khách hàng) với dư nợ **17.927** tỷ đồng (trong đó NHCSXH 1.400 tỷ đồng); đã thực hiện miễn giảm lãi cho 6.427 khách hàng với dư nợ **125.242** tỷ đồng, số lãi được miễn giảm khoảng 300 tỷ đồng.

- Đồng thời, các TCTD đã tích cực triển khai các chương trình, gói sản phẩm tín dụng ưu đãi lãi suất thấp hơn lãi suất thông thường từ 0,5%-3%/năm. Hiện nay các TCTD đã cho vay mới đối với 354.286 khách hàng (trong đó NHCSXH 275.000 khách hàng), doanh số cho vay đạt **165.208** tỷ đồng (trong đó NHCSXH 12.000 tỷ đồng). Trong đó, dư nợ tập trung chủ yếu ở một số ngành như: Công nghiệp chế biến, chế tạo (60.000 tỷ đồng); Bán buôn bán lẻ (43.000 tỷ đồng); Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản (16.000 tỷ đồng)…

*2.2. Về lãi suất:*

Với các giải pháp điều hành của NHNN, các TCTD đã giảm lãi suất huy động các kỳ hạn dưới 6 tháng và lãi suất cho vay đối với lĩnh vực ưu tiên theo quy định; đồng thời lãi suất huy động các kỳ hạn từ trên 6 tháng được nhiều TCTD chủ động giảm để có điều kiện giảm lãi suất cho vay đối với khách hàng.

Việc điều chỉnh giảm đồng bộ lãi suất kể từ ngày 17/3/2020 cộng hưởng với độ trễ tác động của chính sách điều chỉnh giảm lãi suất của NHNN được TCTD giảm lãi suất huy động trong Quý 4 năm 2019 góp phần giảm bớt khó khăn cho nền kinh tế, kịp thời hỗ trợ vốn có chi phí hợp lý cho doanh nghiệp, người dân vay để phục hồi sản xuất kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp.

Mặt bằng lãi suất huy động của TCTD đã liên tiếp giảm[[11]](#footnote-11) ở cả ngắn, trung, dài hạn. Mặt bằng lãi suất cho vay cũng theo xu hướng giảm, riêng lãi suất cho vay lĩnh vực ưu tiên đã giảm khoảng 0,5%/năm so với cuối năm 2019. Theo số liệu công bố của IMF tháng 1/2020, lãi suất cho vay của Việt Nam ở mức 7,7%, tương đương với lãi suất cho vay của Philippines (7,13%) và thấp hơn một số nước có trình độ phát triển tương đồng trong khu vực, như: Indonesia (10,08%), Mông Cổ (16,81%) và Bangladesh (9,66%).

*2.3. Về tỷ giá:*

Tỷ giá và thị trường ngoại tệ về cơ bản ổn định, tâm lý thị trường không xáo trộn, nhất là cân đối cung, cầu ngoại tệ vẫn khá thuận lợi, thanh khoản thông suốt. Sau khi NHNN truyền thông ổn định tỷ giá (ngày 23/3) và niêm yết tỷ giá bán can thiệp ở mức 23.650 VND/USD sáng ngày 24/3, tỷ giá trên thị trường liên ngân hàng đã giảm; đến ngày 07/4, tỷ giá giao dịch quanh mức 23.465 VND/USD, tăng khoảng 1,27% so với cuối năm 2019. Đồng Việt Nam ổn định hơn nhiều so với đồng tiền của nhiều đối tác thương mại[[12]](#footnote-12). Thanh khoản thị trường thông suốt, các nhu cầu ngoại tệ hợp pháp được đáp ứng đầy đủ, kịp thời. ​

*2.4. Kết quả miễn, giảm phí thanh toán:*

Sau 02 lần giảm phí trong năm 2020 đã có 63% giao dịch chuyển tiền liên ngân hàng qua Napas được tiếp tục giảm phí trực tiếp cho khách hàng sử dụng dịch vụ với sự tham gia của gần 100% các ngân hàng[[13]](#footnote-13). Theo đó, tổng số tiền phí mà các ngân hàng giảm cho khách hàng trong cả 02 lần giảm phí khoảng 560 tỷ đồng.

***2.5. Kết quả công tác an sinh ủng hộ phòng, chống dịch:***

 Ngành ngân hàng đã tham gia ủng hộ công tác phòng chống dịch với tổng số tiền trên 160 tỷ đồng nhằm hưởng ứng Lễ phát động kêu gọi cả nước tham gia phòng chống dịch Covid 19 do Ban Thường trực Ủy ban Trung Ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động.

Như vậy, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, NHNN **đã triển khai các giải pháp mạnh về công cụ điều hành chính sách tiền tệ, đồng thời chủ động linh hoạt trong các giải pháp điều hành tín dụng để đảm bảo vừa tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, vừa ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát theo mục tiêu đề ra.** Việc NHNN kịp thời ban hành Thông tư 01/2020/TT-NHNN sẽ tháo gỡ khó khăn cho khách hàng chưa có khả năng trả nợ đến hạn được TCTD xem xét miễn, giảm lãi, cơ cấu lại thời hạn trả nợ, không chuyển nhóm nợ, tiếp tục cho vay mới là giải pháp tín dụng cần thiết, phù hợp đáp ứng yêu cầu của người dân và doanh nghiệp. Đồng thời, việc các TCTD triển khai các chương trình cho vay lãi suất ưu đãi đối với các dự án, phương án có hiệu quả sẽ tạo điều kiện về vốn cho khách hàng tiếp tục duy trì, phục hồi sản xuất. Cùng với việc ban hành Thông tư 01/2020/TT-NHNN, Chỉ thị 02/CT-NHNN, các quyết định giảm lãi suất, điều hành tỷ giá, thanh khoản là các giải pháp đồng bộ, hiệu quả để góp phần tháo gỡ khó khăn, phục hồi và giữ ổn định kinh tế vĩ mô.

**III. Công tác điều hành chính sách tiền tệ & hoạt động ngân hàng**

Trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, NHNN xin báo cáo Thủ tướng Chính phủ về công tác điều hành chính sách tiền tệ & hoạt động ngân hàng trong thời gian tới như sau:

- Điều hành lãi suất một cách chủ động, linh hoạt, phù hợp với cân đối vĩ mô, diễn biến thị trường, mục tiêu chính sách tiền tệ, đặc thù hệ thống ngân hàng Việt Nam, góp phần kiểm soát lạm phát, tạo điều kiện cho các TCTD ổn định và giảm lãi suất cho vay, góp phần hỗ trợ doanh nghiệp và người dân phục hồi sản xuất kinh doanh.

- Điều hành tỷ giá linh hoạt, phù hợp với thị trường trong và ngoài nước, các cân đối vĩ mô, tiền tệ và mục tiêu chính sách tiền tệ, sẵn sàng bán ngoại tệ can thiệp để bình ổn thị trường ngoại tệ, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo ổn định tỷ giá.

- Tiếp tục theo dõi chặt chẽ tình hình thanh khoản của các TCTD để có phương án điều hành nghiệp vụ thị trường mở phù hợp. Trường hợp TCTD khó khăn về thanh khoản hoặc có nhu cầu để cho vay các lĩnh vực ưu tiên, NHNN sẽ xem xét tái cấp vốn cho TCTD.

- Tiếp tục chỉ đạo và trực tiếp làm việc với Chủ tịch HĐQT/Tổng giám đốc các TCTD yêu cầu quyết liệt tổ chức triển khai có hiệu quả các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho khách hàng theo Thông tư 01/2020/TT-NHNN và Chỉ thị 02/CT-NHNN, đặc biệt là công tác cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ, cho vay mới; tập trung triển khai các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt; đa dạng các chương trình, sản phẩm tín dụng phù hợp để hỗ trợ tích cực hơn với các đối tượng, ngành kinh tế; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính để hạn chế giao dịch trực tiếp và tạo điều kiện hơn nữa cho khách hàng tiếp cận tín dụng; tiếp tục triển khai các giải pháp phòng, chống dịch, biện pháp khắc phục khi cán bộ bị lây nhiễm dịch, đảm bảo hoạt động của hệ thống ngân hàng an toàn, thông suốt, không bị gián đoạn.

- Khẩn trương hướng dẫn triển khai các giải pháp liên quan đến ngành ngân hàng nhằm hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 sau khi Nghị quyết của Chính phủ được ban hành.

- Chỉ đạo NHCSXH khẩn trương thực hiện:

+ Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án giảm lãi suất vay hộ nghèo và một số đối tượng chính sách[[14]](#footnote-14). Dự kiến mức giảm từ 10% đến 15% đối với một số chương trình cho vay (trong đó giảm mức cao nhất 15% lãi suất cho vay đối với hộ nghèo), thời gian giảm lãi vay dự kiến từ 01/4/2020 đến 31/12/2020, với tổng số lãi giảm khoảng trên 1.500 tỷ đồng.

+ Ưu tiên bố trí khoảng 28.000 tỷ đồng (từ một số chương trình trước mắt chưa cấp thiết, vốn thu hồi nợ cho vay quay, nguồn vốn huy động…) để tập trung sẵn sàng giải ngân để hỗ trợ khắc phục thiệt hại do dịch.

- Khẩn trương phối hợp các bộ, ngành hoàn thiện Quyết định về việc triển khai thí điểm dùng tài khoản viễn thông thanh toán cho các dịch vụ khác có giá trị nhỏ (Mobile Money), dự kiến trình Thủ tướng Chính phủ đầu tháng 4/2020.

**IV. Đề xuất, kiến nghị:**

**Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ t**iếp tục chỉ đạo:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư đầu mối, phối hợp các Bộ, Ngành, địa phương tiếp tục rà soát, đánh giá tác động, mức độ thiệt hại do dịch bệnh, xây dựng và báo cáo Chính phủ các kịch bản, giải pháp tổng thể tháo gỡ khó khăn do ảnh hưởng của dịch.

- Tập trung các biện pháp kiểm soát, ngăn ngừa sự lây lan của dịch bệnh; thực hiện tốt công tác truyền thông, kiểm soát thông tin để ổn định tâm lý người dân, không gây tâm lý hoang mang, lo sợ.

- Khẩn trương ban hành Nghị định của Chính phủ về gia hạn nộp thuế, phí và tiền thuê đất cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch; đồng thời bổ sung các TCTD vào diện được phép gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp trong Nghị định.

- BCĐ điều hành giá có các giải pháp mạnh để giảm giá thịt lợn, các mặt hàng y tế, chủ động điều hành giá xăng dầu linh hoạt để kiểm soát lạm phát, xem xét điều chỉnh giảm giá điện ở mức phù hợp để hỗ trợ giảm thiểu khó khăn cho người dân trong thời gian có dịch.

- Xem xét để báo cáo cấp có thẩm quyền chủ trương đầu tư một số dự án trọng điểm, có hiệu ứng lan tỏa bằng nguồn đầu tư công để góp phần tạo đà tăng trưởng và kích thích đầu tư trong nước.

 - Có các biện pháp quyết liệt đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công, đặc biệt đối với những công trình trọng điểm quốc gia, các dự án phát triển đô thị (nhất là những dự án sắp hoàn thành và chuẩn bị khởi công), xem xét một số dự án quan trọng để chỉ đạo trực tiếp việc triển khai, đảm bảo tiến độ và hiệu quả.

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện mạnh mẽ để triển khai các dự án FDI, dự án đầu tư tư nhân (nhất là tại các khu vực kinh tế trọng điểm).

- S**ớm giao kế hoạch tăng trưởng tín dụng năm 2020 cho NHCSXH làm cơ sở xây dựng kế hoạch nguồn vốn để đáp ứng nhu cầu vay vốn cho người nghèo và các đối tượng chính sách, nhất là các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch; Bộ Tài chính khẩn trương trình Thủ tướng Chính phủ sửa đổi bổ sung Quyết định 50/2010/QĐ-TTg về cơ chế xử lý nợ bị rủi ro, hỗ trợ cho các khách hàng vay vốn tại NHCSXH bị ảnh hưởng do dịch bệnh Covid – 19.**

**- Bộ Tài chính sớm có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình UBTV Quốc Hội của NHNN về việc tăng vốn điều lệ cho Agribank từ nguồn NSNN để NHNN sớm hoàn thiện gửi Văn phòng Quốc hội phục vụ phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; khẩn trương hoàn thiện trình Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 91/2015/NĐ-CP nhằm tạo cơ sở pháp lý cho việc tăng vốn điều lệ cho các NHTM cổ phần do Nhà nước nắm cổ phần chi phối.**

**- Bộ Kế hoạch & Đầu tư phối hợp với Bộ Tài chính dự kiến bố trí nguồn (theo Điều 10 Luật Ngân sách Nhà nước) nếu thực hiện chính sách khoanh nợ đối với khách hàng bị ảnh hưởng, thiệt hại lớn do dịch bệnh.**

**- Bộ Lao động, Thương binh & Xã hội chủ trì phối hợp với Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước, Ngân hàng Chính sách xã hội và các cơ quan liên quan dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc Ngân hàng Chính sách xã hội cho vay lãi suất 0% đối với người sử dụng lao động để chi trả tiền lương ngừng việc; trình Thủ tướng Chính phủ ngay sau khi Nghị quyết của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 được ban hành.**

**- Bộ Kế hoạch & Đầu tư chủ trì, phối hợp với NHNN, Bộ Tài chính và các cơ quan có liên quan báo cáo Thủ tướng Chính phủ phương án, cơ chế ngân sách nhà nước sử dụng nguồn vay ở mức phù hợp từ Quỹ Dự trữ ngoại hối Nhà nước nhằm chủ động có giải pháp phòng ngừa những tác động tiêu cực đến nền kinh tế (*trong đó trước mắt cân nhắc chính sách đối với các ngành, lĩnh vực có dư nợ lớn và chịu nhiều ảnh hưởng bởi dịch như mục 3.2 phần II nêu trên*) để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.**

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xin báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp); - Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để tổng hợp);- Ban lãnh đạo NHNN;- Vụ CSTT, Văn phòng NHNN, Vụ DBTK,  Vụ Thanh toán, CQTTGSNH; - Lưu VP, Vụ TDCNKT (03). |  **THỐNG ĐỐC** |

1. 2 tháng đầu năm 2020 so với cùng kỳ, xuất khẩu của Trung Quốc giảm 17,2%; nhập khẩu giảm 4%; PMI tổng hợp đạt 27,5 điểm- mức suy giảm sản xuất kỷ lục trong lịch sử. [↑](#footnote-ref-1)
2. Cuối T2/2020, tín dụng đối với ngành nông, lâm thủy sản giảm 0,09%, ngành công nghiệp & xây dựng tăng 0,95%, thương mại & dịch vụ giảm 0,15%. [↑](#footnote-ref-2)
3. Công văn 479/NHNN-VP ngày 03/01/2020, 541/NHNN-TD ngày 04/02/2020, 1117/NHNN-TD ngày 24/02/2020, 1425/NHNN-TD ngày 06/3/2020, Thông báo 35/TB-NHNN ngày 07/02/2020. [↑](#footnote-ref-3)
4. Giảm 0,25%-0,3%/năm trần lãi suất tiền gửi các kỳ hạn dưới 6 tháng của TCTD đối với khách hàng (lãi suất tối đa tiền gửi bằng VND không kỳ hạn và kỳ hạn dưới 1 tháng 0,5%/năm; lãi suất tối đa tiền gửi bằng VND kỳ hạn từ 1 đến dưới 6 tháng 4,75%/năm); lãi suất tiền gửi từ trên 6 tháng do TCTD ấn định trên cơ sở cung - cầu thị trường. [↑](#footnote-ref-4)
5. Tăng lãi suất tiền gửi DTBB của TCTD tại NHNN từ 0,8%/năm lên 1%/năm. [↑](#footnote-ref-5)
6. lãi suất tái cấp vốn giảm từ 6%/năm xuống 5,0%/năm; Lãi suất tái chiết khấu giảm từ 4%/năm xuống 3,5%/năm; Lãi suất chào mua GTCG qua nghiệp vụ thị trường mở giảm từ 4%/năm xuống 3,5%; Lãi suất cho vay qua đêm từ 7,0%/năm xuống 6,0%/năm. [↑](#footnote-ref-6)
7. 17 NHTM có dư nợ cho vay chiếm trên 75% dư nợ toàn hệ thống. [↑](#footnote-ref-7)
8. Lần 1: Miễn phí chuyển mạch đối với các giao dịch thanh toán trực truyến, các dịch vụ công; Giảm phí chuyển mạch đối với các giao dịch chuyển tiền nhanh liên ngân hàng có giá trị nhỏ (từ 500.000 đồng/giao dịch trở xuống) từ 1.800 đồng/giao dịch xuống 500 đồng/giao dịch. Lần 2: Thực hiện Chỉ thị số 11/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, NAPAS tiếp tục giảm 50% đối với phí dịch vụ chuyển tiền nhanh liên ngân hàng cho các giao dịch có giá trị từ 500.000- 2.000.000 áp dụng từ ngày 25/3/2020 đến hết ngày 31/12/2020. Lần 3: chỉ đạo TCTD áp dụng chính sách miễn phí chuyển tiền ủng hộ phòng chống dịch Covid 19 và hạn hán, xâm nhập mặn khu vực ĐBSCL. [↑](#footnote-ref-8)
9. CIC giảm phí 20% từ 01/1/2020 đến hết tháng 02/2020 và giảm 50% từ ngày 01/3/2020 đến hết ngày 31/12/2020. [↑](#footnote-ref-9)
10. Văn bản 479/NHNN-VP ngày 03/01/2020 và Công điện số 02/CĐ-NHNN ngày 11/3/2020 [↑](#footnote-ref-10)
11. Hiện lãi suất huy động VND phổ biến khoảng 0,1-0,5%/năm đối với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng; 4,3-4,75%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 đến dưới 6 tháng; 5,3-6,8%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 6 đến dưới 12 tháng; kỳ hạn từ 12 tháng trở lên ở mức 6,6-7,4%/năm. [↑](#footnote-ref-11)
12. Đến 07/4/2020 so với cuối năm 2019: CNY giảm 1,33%, EUR giảm 3,52%, KRW giảm 5,63%, THB giảm 10,15%, MYR giảm 6,17%, SGD giảm 6,16%, IDR giảm 16,83%. [↑](#footnote-ref-12)
13. 44/45 NH tham gia lần 1; 40/45 NH tham gia chương trình giảm phí lần 2. [↑](#footnote-ref-13)
14. Cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, học sinh sinh viên, người lao động đi làm việc ở nước ngoài… [↑](#footnote-ref-14)